

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 148/2017/HSST

NHÂN DANH

Ngày: 30/11/2017.

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Sâm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Kim Phụng.
2. Bà Nguyễn Thị Tươi.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Giang Thị Thúy Thu, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên
tòa:* Ông Mai Việt Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh
Bình, tỉnh Ninh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý
số 156/2017/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRINH VĂN T**, (Tên gọi khác: không); Sinh năm 1989, tại Y,
Ninh Bình; Trú tại: Thôn Y, xã K, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lái
xe ; Trình độ Văn hoá: 9/12; Con ông: Trịnh Văn Y và bà: Vũ Thị H; có vợ: Vũ
Hải D và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án; tiền sự:
Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/10/2017 đến ngày 06/10/2017 chuyển tạm
giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, (Có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trịnh Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy
tố về hành vi phạm tội như sau: Trịnh Văn T là người nghiện ma túy, hiện đang
làm lái xe cho Công ty TNHH MTV Mai Linh, Ninh Bình. Khoảng 10 giờ 45
phút ngày 03/10/2017, T điều khiển xe taxi biển kiểm soát 35A- 062.74 đi từ khu
vực cầu Non nước, phường Đ, thành phố Ninh Bình đến một ngôi nhà ven đường
quốc lộ 38B, xã B, huyện Ý , tỉnh Nam Định mục đích tìm mua Hêrôin để sử
dụng. Đến nơi T xuống xe và đi bộ đến một ngôi nhà gọi và đưa 200.000đồng
qua lỗ Tờng, bên trong có người đàn ông nhận tiền và đưa cho T 02 gói Hêrôin
gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Mua được Hêrôin T cầm ở tay rồi đi ra xe

taxi và giấu vào hộc cánh cửa bên trái phía trên cạnh ghế lái sau đó đi xe taxi về thành phố Ninh Bình tìm chỗ sử dụng. Khi T điều khiển xe ô tô đến khu vực ngã T cầu Lim, đường Lê Đại Hành, phố Thanh Sơn, phường Thanh Bình dừng xe đợi đèn đỏ thì bị tổ công tác Công an phường Thanh Bình làm nhiệm vụ tại khu vực thấy T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính, thấy vậy T đã tự giác lấy ở hộc cánh cửa bên trái ghế lái 02 gói Hêrôin được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng vừa mua giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác tiến hành thu giữ 02 gói Hêrôin trên, niêm phong vật chứng rồi đưa T cùng tang vật chứng về trụ sở Công an phường Thanh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe ô tô taxi 4 chỗ của hãng xe Mai Linh BKS 35A- 062.74.

Cơ quan Công an tiến hành cân xác định trọng lượng trong 02 gói nhỏ thu giữ của Trịnh Văn T kết quả như sau: Trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói 01 là 0,14gam ký hiệu M1; Trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói 02 là 0,095gam ký hiệu M2.

Toàn bộ vật chứng cùng giấy gói ban đầu được niêm phong trong một phong bì thư theo quy định của pháp luật, gửi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 203/KLGD- PC45-MT ngày 05/10/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình đã kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1260gam, M2 có khối lượng là 0,0883gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1 và M2 là 0,2143gam. Các mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong các gói ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là chất ma túy, loại Hêrôin” (*Hêrôin là chất ma túy thuộc bảng danh mục I có số thứ tự 20; Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ*).

Số ma túy còn lại cùng giấy gói ban đầu thu giữ của Trịnh Văn T Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình hoàn trả lại cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình.

Tại bản cáo trạng số 155/CT-VKS , ngày 30/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trịnh Văn T ra trước Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì. Căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Văn T từ 15 đến 17 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2017; Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ số

ma túy còn lại thu giữ của bị cáo Trịnh Văn T trong một phong bì niêm phong; Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng thu giữ là 02 gói ma túy, biên bản cân xác định trọng lượng, bản kết luận giám định số 203/KLGD- PC45-MT ngày 05/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Từ những chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/10/2017 tại khu vực ngã tư cầu Lim thuộc đường L, phố T, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Trịnh Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 02 gói Hêrôin có khối lượng 0,2143 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội, đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác... Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm thể hiện sự coi thường pháp luật. Để đảm bảo trật tự an toàn xã hội cũng như có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự giác giao nộp gói Hêrôin cho cơ quan Công an vì vậy được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về mức hình phạt: Tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm; tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Như vậy theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 mức hình phạt được quy định nhẹ hơn, nên cần áp dụng khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để thực hiện các quy định có lợi cho bị cáo khi xem xét quyết định trách nhiệm hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù Tòng xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi tàng trữ Hêrôin của bị cáo chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc Hêrôin bị thu giữ: Bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết, qua lỗ Tờng ở một ngôi nhà ven đường quốc lộ 38B thuộc xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, nhưng không nhớ địa điểm ngôi nhà và địa chỉ cụ thể. Vì vậy không có đủ cơ sở để điều tra xác minh làm rõ.

Việc xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan Công an có thu giữ của bị cáo 02 gói ma túy có khối lượng 0,2143 gam, sau khi lấy mẫu đi giám định (không hoàn trả mẫu vật), số còn lại trong một phong bì được niêm phong. Xét thấy vật chứng trên là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai BKS 35A- 062.74 bị cáo Trịnh Văn T dùng làm phương tiện đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH MTV Mai Linh Ninh Bình. Ngày 03/10/2017 Công ty giao xe cho bị cáo để đưa đón khách, việc bị cáo điều khiển xe ô tô sang xã B, huyện Ý, tỉnh Nam Định để mua ma túy Công ty không biết. Do vậy ngày 13/10/2017 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe trên cho ông Hoàng Văn L là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV Mai Linh Ninh Bình là đúng quy định của pháp luật. Công ty đã nhận lại xe ô tô và không có đề nghị gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2017.

Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại thu giữ của bị cáo Trịnh Văn T trong một phong bì được niêm phong (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2017 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Văn T phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 30/11/2017.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TPNB;
- Sở T pháp tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS- TPNB;
- Bị cáo;
- Công an TPNB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Trần Thị Sâm

